

CÁC BỘ**BỘ NỘI VỤ**

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ
Nội vụ số 60/2004/QĐ-BNV ngày
31/8/2004 về việc phê duyệt
bản Điều lệ sửa đổi của Hiệp
hội Giao nhận kho vận Việt
Nam.

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

*Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày
20/5/1957 quy định về quyền lập Hội;*

*Căn cứ Nghị định của Chính phủ số
45/2003/NĐ-CP ngày 09/5/2003 quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;*

*Căn cứ Nghị định của Chính phủ số
88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 quy
định về tổ chức, hoạt động và quản lý
hội;*

*Xét đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội Giao
nhận kho vận Việt Nam và của Vụ
trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bản Điều lệ sửa đổi
của Hiệp hội Giao nhận kho vận Việt
Nam đã được Đại hội nhiệm kỳ IV của
Hiệp hội thông qua.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau
15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hiệp hội Giao nhận
kho vận Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức
phi chính phủ chịu trách nhiệm thi hành
Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Thứ trưởng

Đặng Quốc Tiến

**ĐIỀU LỆ Hiệp hội Giao nhận kho
vận Việt Nam (sửa đổi).****Chương I****NHỮNG NGUYÊN TẮC CHUNG**

Điều 1. Hiệp hội Giao nhận kho vận
Việt Nam (dưới đây gọi là Hiệp hội) là
một tổ chức xã hội nghề nghiệp của các
doanh nghiệp và các cá nhân (dưới đây
gọi là Hội viên) hoạt động trong lĩnh vực
giao hàng, nhận hàng, kho hàng và tổ
chức chuyên chở hàng hóa xuất nhập
khẩu của Việt Nam, tự nguyện thành lập
nhằm mục đích hợp tác, liên kết, hỗ trợ
và giúp đỡ lẫn nhau trong việc phát
triển nghề nghiệp, nâng cao hiệu quả
kinh doanh và bảo vệ quyền lợi hợp
pháp của các hội viên trong các hoạt động
thuộc lĩnh vực giao nhận kho vận hàng
hóa xuất nhập khẩu của nước Cộng hòa
xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trên cơ sở đó
hội nhập với các hoạt động cùng loại của

các đồng nghiệp trên thế giới theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Hiệp hội là tổ chức đại diện duy nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trở thành hội viên đầy đủ và chính thức (Ordinary Member) của Liên đoàn các Hiệp hội giao nhận kho vận quốc tế FIATA (International Federation of Freight Forwarders Associations) cũng như các tổ chức giao nhận kho vận khác.

Điều 3. Tên đầy đủ của Hiệp hội:

3.1. Tiếng Việt: Hiệp hội giao nhận kho vận Việt Nam

3.2. Tiếng Anh: Vietnam Freight Forwarders Association

3.3. Tên viết tắt: VIFFAS

3.4. Biểu tượng và cờ của Hiệp hội như mẫu kèm theo

3.5. Hiệp hội có tài khoản riêng, con dấu riêng.

Đại hội toàn thể hội viên nhất trí thông qua và được Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê chuẩn.

Chương II

MỤC TIÊU HOẠT ĐỘNG

Điều 6. Hiệp hội phối hợp hoạt động của các hội viên nhằm bảo vệ quyền lợi kinh tế, chính trị và nâng cao địa vị của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong các lĩnh vực có liên quan đến hoạt động giao nhận kho vận quốc tế cũng như quyền lợi của các hội viên; kiến tạo mối quan hệ hợp tác, liên kết, hỗ trợ và giúp đỡ nhau giữa các đơn vị hội viên thuộc mọi thành phần kinh tế hoạt động trong lĩnh vực giao nhận kho vận; góp phần nâng cao trình độ tác nghiệp, hình thức hoạt động nghiệp vụ, cải tiến chất lượng hoạt động kinh doanh để góp phần đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động xuất khẩu, mở rộng quan hệ kinh tế đối ngoại và hợp tác đầu tư với nước ngoài theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 7. Hiệp hội đại diện cho quyền lợi của cộng đồng các doanh nghiệp hội viên về các lĩnh vực giao nhận kho vận trong các quan hệ kinh doanh và hợp tác quốc tế.

Điều 8. Hiệp hội tận dụng mọi điều kiện, phương tiện, tổ chức để bảo vệ và giúp hội viên nâng cao và cải tiến chất lượng hoạt động trong lĩnh vực giao nhận kho vận nhằm đáp ứng kịp thời các yêu

cầu ngày càng tăng trong lĩnh vực này của các khách hàng trong và ngoài nước.

Điều 9. Hiệp hội giúp đỡ hội viên trong quá trình đào tạo, bổ túc, nâng cao trình độ nghiệp vụ cho các nhân viên, chuyên gia hoạt động trong lĩnh vực giao nhận kho vận để đáp ứng các yêu cầu về nghiệp vụ của các đồng nghiệp trên thế giới.

Chương III NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 10.

10.1. Kiến nghị với Nhà nước, các ngành hữu quan và các địa phương về các chủ trương, chính sách, biện pháp phát triển, cải tiến nâng cao chất lượng hoạt động giao nhận kho vận phục vụ đẩy mạnh trao đổi hàng hóa với nước ngoài góp phần tăng nhanh kim ngạch xuất nhập khẩu, đẩy mạnh đầu tư và chuyển giao công nghệ tiên tiến.

10.2. Hướng dẫn, tư vấn cho các hội viên về những vấn đề thương mại, pháp lý và nghiệp vụ giao nhận kho vận trong quá trình chuẩn bị các hoạt động kinh doanh, hoạt động nghề nghiệp hợp tác liên doanh ở Việt Nam cũng như ở nước ngoài.

10.3. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động giao nhận kho vận ở Việt Nam. Kiến nghị với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi được yêu cầu về các vấn

đề có liên quan tới sự phát triển của Hiệp hội.

10.4. Hòa giải và giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn hoạt động giao nhận kho vận giữa các hội viên.

10.5. Tạo điều kiện phát huy sức mạnh của các hội viên, bổ sung và hoàn thiện các điều kiện cũng như cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ các nghiệp vụ trong lĩnh vực này.

10.6. Thu thập và cung cấp cho hội viên các thông tin đầy đủ của các tổ chức nghề nghiệp quốc tế liên quan, kịp thời thông báo các khuyến nghị, thông tin, mẫu biểu chứng từ, hợp đồng và các công ước quốc tế đã được phổ biến và lưu hành rộng rãi trên thế giới, đáp ứng yêu cầu của khách hàng trong và ngoài nước.

10.7. Tổ chức các cuộc hội thảo, hội nghị chuyên đề về các chủ đề pháp lý, nghiệp vụ kỹ thuật giao nhận kho vận để các bên Việt Nam và nước ngoài liên quan trao đổi ý kiến và quan điểm về những vấn đề cùng quan tâm.

10.8. Giúp đỡ các hội viên tiếp cận, gia nhập, tham gia các hoạt động của các tổ chức nghề nghiệp quốc tế liên quan cũng như thiết lập và phát triển quan hệ với các bạn hàng trong nước và ngoài nước và trao đổi thông tin nghề nghiệp với các đồng nghiệp ở các nước trên thế giới theo quy định của pháp luật Việt Nam

10.9. Phát biểu và trình bày dưới dạng khuyến nghị các quan điểm của những người làm công tác giao nhận kho vận Việt Nam với các tổ chức nghề nghiệp

quốc tế về các công ước, các luật lệ quốc tế có liên quan tới những vấn đề nói trên.

10.10. Tổ chức quản lý, sử dụng điều hành các loại quỹ của Hiệp hội.

10.11. Tư vấn cho các cơ quan Nhà nước trong việc phê chuẩn, gia nhập hoặc ký kết các công ước quốc tế có liên quan tới hoạt động giao nhận kho vận do các tổ chức quốc tế dự thảo.

10.12. Tham gia các hoạt động của FIATA và các tổ chức quốc tế khác có liên quan.

10.13. Trong hoạt động nghiệp vụ của mình Hiệp hội áp dụng các khuyến nghị nghề nghiệp, các mẫu chứng từ, hợp đồng, giấy tờ phổ biến rộng rãi và lưu hành trong các nước hội viên của FIATA và các tổ chức quốc tế khác.

Chương IV

HỘI VIÊN

Điều 11. Các doanh nghiệp của Việt Nam không phân biệt cấp quản lý, được thành lập theo đúng luật pháp và đăng ký kinh doanh ngành nghề giao nhận kho vận tại Việt Nam, tán thành điều lệ Hiệp hội, tự nguyện xin gia nhập Hiệp hội và đóng hội phí đầy đủ có thể được xét để công nhận làm hội viên. Các chuyên gia có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực giao nhận kho vận, tình nguyện tham gia các hoạt động của Hiệp hội, có thể được mời làm hội viên của Hiệp hội.

Điều 12. Hiệp hội có 3 loại hội viên:

a) Hội viên chính thức: Là các doanh nghiệp 100% vốn Việt Nam có đăng ký ngành nghề kinh doanh chính là giao nhận kho vận và có số vốn đăng ký không thấp hơn mức giới hạn trách nhiệm của người giao nhận vận tải được quy định tại điều 35 (a) (iii) của các “Điều kiện kinh doanh chuẩn” của Hiệp hội và phải có ít nhất 2 năm (kể từ ngày thành lập doanh nghiệp) hoạt động trong lĩnh vực giao nhận kho vận.

b) Hội viên liên kết: Các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động tại Việt Nam theo luật đầu tư nước ngoài và các doanh nghiệp cổ phần có cổ đông nước ngoài có đóng góp cho sự phát triển của Hiệp hội, tán thành điều lệ Hiệp hội cũng có thể được xét công nhận là hội viên liên kết của của Hiệp hội.

c) Hội viên danh dự: Các chuyên gia Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực giao nhận kho vận, có trình độ chuyên môn và có khả năng đóng góp vào việc thực hiện mục tiêu nhiệm vụ của Hiệp hội, có thể được Ban Chấp hành mời tham gia Hiệp hội với tư cách là Hội viên danh dự của Hiệp hội.

Điều 13. Các doanh nghiệp kinh doanh ngành nghề giao nhận kho vận muốn gia nhập Hiệp hội phải có đủ các điều kiện và xuất trình các giấy tờ sau để Hiệp hội xét công nhận là hội viên:

1. Đơn xin gia nhập Hiệp hội (theo mẫu của Hiệp hội).
2. Bản sao có công chứng giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc bản sao

có công chứng giấy phép đầu tư (đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài).

3. Điều lệ tổ chức hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

4. Báo cáo tóm tắt tình hình kinh doanh, hoạt động của doanh nghiệp.

5. Bản sao có công chứng bằng cấp của Giám đốc hoặc Phó Giám đốc hoặc Trưởng phòng của doanh nghiệp có trình độ học vấn, chuyên môn phù hợp với các yêu cầu về nghiệp vụ giao nhận kho vận.

7. Bản sao hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm người kinh doanh giao nhận kho vận.

Điều 14. Các doanh nghiệp muốn được công nhận là hội viên sau khi nộp đơn và hồ sơ nói ở Điều 13 cho Ban Chấp hành Hiệp hội phải được ít nhất 2/3 Ủy viên Ban Chấp hành đồng ý. Ban Chấp hành sẽ cấp giấy chứng nhận hội viên cho các doanh nghiệp một khi đã được công nhận làm hội viên.

Việc xác nhận hội viên chính thức hay hội viên liên kết do Ban Chấp hành quyết định trên cơ sở các tiêu chuẩn hội viên nêu ở Điều 13 trên đây.

Điều 15. Hội viên nào nếu tự ý không thi hành nghiêm chỉnh Điều lệ của Hiệp hội hoặc có những hành động gây phuong hại cho uy tín, hoạt động của Hiệp hội thì có thể bị cảnh cáo hoặc xóa tên khỏi danh sách hội viên. Thủ tục sẽ được tiến hành theo quy định của Hiệp hội. Khi xóa tên Ban Chấp hành Hiệp hội sẽ thông báo việc xóa tên trên bản tin của

Hiệp hội cũng như báo chí chuyên ngành có liên quan. Việc xóa tên sẽ được thông báo cho FIATA và các cơ quan hữu quan của Chính phủ biết.

Điều 16. Hội viên có quyền lợi và nghĩa vụ sau đây:

a) Hội viên chính thức:

16.1. Thực hiện nghiêm chỉnh Điều lệ cũng như các quy định khác của Hiệp hội. Tham gia đầy đủ đều đặn các hoạt động của Hiệp hội. Hội viên chính thức được cử 01 Đại biểu tham dự Đại hội toàn thể hội viên và được quyền biểu quyết.

16.2. Tham gia các Hội nghị, thảo luận các vấn đề liên quan, ứng cử và bầu cử các cơ quan quản lý của Hiệp hội.

16.3. Đóng hội phí và các khoản quy chung theo quy định của Hiệp hội.

16.4. Giúp đỡ các hội viên khác và được các hội viên khác giúp đỡ về các mặt kinh tế, kỹ thuật, chuyên môn, nghiệp vụ trong kinh doanh và nghiệp vụ giao nhận kho vận.

16.5. Cung cấp đầy đủ thông tin và được thông tin đầy đủ về các mặt có liên quan đến hoạt động giao nhận kho vận trong và ngoài nước.

16.6. Được giữ nguyên quyền chủ động của mình trong việc xác định giá cả dịch vụ cũng như trong các hoạt động kinh doanh và nghiệp vụ khác. Hội viên có thể được Hiệp hội ủy nhiệm thay mặt Hiệp hội trong quan hệ với các tổ chức khác kể cả Liên đoàn các Hiệp hội giao nhận

kho vận quốc tế FIATA. Hội viên không được lấy danh nghĩa Hiệp hội để quan hệ với các tổ chức trong và ngoài nước nếu không được Hiệp hội ủy nhiệm.

16.7. Được Hiệp hội bảo vệ quyền lợi hợp pháp trong các lĩnh vực kinh doanh giao nhận kho vận.

16.8. Được Hiệp hội giúp đỡ trong các quan hệ với các tổ chức nước ngoài như tham quan, học tập, thực tập, đào tạo và tham gia các hoạt động khác có liên quan tới nghiệp vụ giao nhận kho vận ở nước ngoài. Được Hiệp hội bảo trợ, giới thiệu khi gia nhập FIATA và các tổ chức quốc tế khác có liên quan.

16.9. Được quyền giới thiệu các cán bộ, chuyên gia nghiệp vụ của đơn vị, tổ chức cho Hiệp hội để tuyển chọn đi làm việc trong các tổ chức Quốc tế về giao nhận kho vận khi có yêu cầu.

16.10. Có nghĩa vụ thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước về ngành nghề đang kinh doanh và các hướng dẫn của Hiệp hội.

16.11. Bảo vệ uy tín của Hiệp hội và góp phần nâng cao uy tín và hoạt động của Hiệp hội.

b) Hội viên liên kết: Có quyền lợi và nghĩa vụ như hội viên chính thức trừ quyền biểu quyết và quyền bầu cử, ứng cử vào Ban Chấp hành của Hiệp hội.

c) Hội viên danh dự: Có quyền lợi và nghĩa vụ như hội viên chính thức trừ quyền biểu quyết và nghĩa vụ đóng hội phí.

Chương V

BỘ MÁY TỔ CHỨC HIỆP HỘI

Điều 17. Bộ máy tổ chức của Hiệp hội bao gồm:

17.1. Đại hội toàn thể hội viên.

17.2. Ban Chấp hành.

17.3. Cơ quan thường trực của Ban Chấp hành.

Điều 18. Đại hội toàn thể hội viên là cơ quan quyền lực cao nhất của Hiệp hội được triệu tập 03 năm 01 lần và có nhiệm vụ:

18.1. Thảo luận và thông qua các kiến nghị của Hiệp hội đối với Nhà nước về những vấn đề có liên quan tới các lĩnh vực hoạt động giao nhận kho vận.

18.2. Thảo luận và thông qua phương hướng nhiệm vụ, các chương trình kế hoạch đề án công tác của Hiệp hội.

18.3. Quyết định các biện pháp nhằm bảo vệ lợi ích chính đáng của các hội viên trong các vấn đề nghiệp vụ kinh doanh.

18.4. Thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội, điều kiện kinh doanh của Hiệp hội và các mẫu biểu chứng từ nghiệp vụ liên quan.

18.5. Bầu cử hoặc bãi miễn các thành viên Ban Chấp hành.

18.6. Quyết định các vấn đề tài chính, quyền lợi, nghĩa vụ hội viên.

Điều 19. Đại hội toàn thể các hội viên chỉ có thể tiến hành khi có ít nhất 2/3 số hội viên chính thức có mặt

Các nghị quyết của Đại hội toàn thể hội viên sẽ được biểu quyết theo nguyên tắc đa số quá bán. Riêng việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và mẫu biểu chứng từ ít nhất phải được 2/3 số hội viên chính thức thông qua.

Việc bầu các ủy viên Ban Chấp hành được tiến hành bằng bô phiếu kín.

Điều 20. Đại hội bất thường toàn thể hội viên có thể được triệu tập khi ít nhất có 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

Điều 21. Đại biểu dự Đại hội toàn thể hội viên phải là người giữ chức vụ cao nhất của đơn vị hội viên. Nếu vì lý do gì đó không tham dự Đại hội được thì người đứng đầu đơn vị có thể ủy nhiệm cho đại diện có thẩm quyền (bằng văn bản) đi dự. Người được ủy quyền có đầy đủ quyền hạn và trách nhiệm như người đứng đầu đơn vị hội viên.

Khi tham gia Đại hội toàn thể hội viên, đại biểu hội viên có thể có cố vấn chuyên gia đi cùng nhưng những người này không có quyền phát biểu chính thức và biểu quyết.

Điều 22. Ban Chấp hành

22.1. Ban Chấp hành là cơ quan lãnh đạo của Hiệp hội điều hành mọi hoạt động của Hiệp hội giữa 02 nhiệm kỳ Đại

hội. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành là 03 năm. Ban Chấp hành gồm:

- Chủ tịch
- Các Phó Chủ tịch. Số Phó Chủ tịch do Đại hội hội viên quyết định
- Tổng thư ký
- Các ủy viên

Các chức vụ trên sẽ được các ủy viên Ban Chấp hành bầu theo hình thức biểu quyết và nhất trí theo nguyên tắc đa số.

Giúp việc cho Ban Chấp hành có cơ quan thường trực của Ban Chấp hành và một số ban chuyên môn như:

- Ban chứng từ
- Ban pháp lý
- Ban đối ngoại

Cơ quan thường trực bao gồm:

- Tổng thư ký
- Nhân viên thư ký
- Một số chuyên gia, cố vấn pháp lý, nghiệp vụ biên chế của cơ quan thường trực do Đại hội hội viên quyết định.

Tổng thư ký phụ trách mọi hoạt động của cơ quan thường trực Ban Chấp hành.

22.2. Số lượng và tiêu chuẩn chuyên gia, cố vấn pháp lý, nghiệp vụ giúp việc do Ban Chấp hành quyết định. Tổng thư ký Ban Chấp hành điều hành công việc hàng ngày của số chuyên gia và cố vấn này

22.3. Chủ tịch và Phó Chủ tịch Ban Chấp hành được kiêm nhiệm chức vụ Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hiệp hội.

09673651

Các thành viên Ban Chấp hành đương nhiên được coi là Đại biểu tham gia Đại hội toàn thể hội viên theo nhiệm kỳ và được quyền bầu cử, ứng cử và biểu quyết tại Đại hội.

Nếu các thành viên của Ban Chấp hành là người đứng đầu doanh nghiệp hội viên thì có quyền ủy quyền bằng văn bản cho 01 đại diện có thẩm quyền đi dự đại hội theo như Điều 22 nêu trên. Trường hợp thành viên Ban Chấp hành đồng thời là người đại diện cho doanh nghiệp mình tham dự Đại hội thì có quyền bầu 02 phiếu.

22.4. Chế độ làm việc của thành viên Ban Chấp hành cũng như các chuyên gia cố vấn là kiêm nhiệm, tuy nhiên các thành viên này sẽ được phụ cấp hàng tháng và phụ cấp công tác phí khi đi công tác cho Hiệp hội. Ban Chấp hành sẽ quy định cụ thể về mức và cách thức trả phụ cấp.

22.5. Khi có yêu cầu công việc, Đại hội toàn thể hội viên sẽ quyết định tăng thêm hoặc bớt đi số thành viên Ban Chấp hành.

22.6. Ban Chấp hành ít nhất 06 tháng họp một lần để xem xét đánh giá các công việc hoạt động của Hiệp hội và của Ban Chấp hành.

Điều 23. Nhiệm vụ của Ban Chấp hành

23.1. Tổ chức triển khai và theo dõi thực hiện các nghị quyết của Đại hội toàn thể hội viên cũng như các quyết định chương trình công tác của Ban Chấp hành

23.2. Giải quyết các vấn đề có liên quan tới hoạt động của Hiệp hội phù hợp với luật pháp Nhà nước

23.3. Xây dựng các đề án, dự án, quy chế phối hợp hành động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và hoạt động nghiệp vụ giữa các hội viên

23.4. Chuẩn bị mọi mặt cho Đại hội toàn thể hội viên trước khi kết thúc nhiệm kỳ

23.5. Thay mặt Hiệp hội giao dịch thông tin nghiệp vụ với các Hiệp hội của các nước khác cũng như với tổ chức quốc tế về giao nhận kho vận

23.6. Giải quyết mọi thủ tục với các cơ quan Nhà nước có liên quan về việc cử đại diện của Hiệp hội đi công tác, học tập, tham quan ngắn hạn hoặc dài hạn nước ngoài

23.7. Xuất bản bản tin định kỳ của Hiệp hội và các ấn phẩm nghiệp vụ khác

23.8. Tổ chức các hội thảo, hội nghị chuyên đề và các lớp học về chuyên môn nghiệp vụ ngắn hạn và dài hạn cho các chuyên gia của hội viên cử đến

23.9. Quản lý tài chính và chi tiêu của Hiệp hội

23.10. Thực hiện các công tác tiếp xúc, giao dịch đối ngoại hàng ngày.

Điều 24. Ban Chấp hành làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và biểu quyết các vấn đề cần thiết theo đa số quá bán.

Điều 25. Chủ tịch Hiệp hội có quyền hạn và trách nhiệm:

- Đại diện pháp nhân của Hiệp hội trước pháp luật
- Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội, các hội nghị đại biểu và các quyết định của Ban Chấp hành Hiệp hội
- Chủ trì các cuộc họp của Ban Chấp hành Hiệp hội
- Trực tiếp chỉ đạo Tổng Thư ký Hiệp hội
- Phê duyệt nhân sự Văn phòng Hiệp hội và các tổ chức khác do Hiệp hội thành lập
- Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành và toàn thể các hội viên của Hiệp hội
- Chủ trì các cuộc họp Ban Chấp hành nhiệm kỳ kế tiếp cho đến khi bầu xong Chủ tịch mới.

Điều 26. Tổng thư ký Ban Chấp hành xử lý các công việc hàng ngày của Ban Chấp hành.

Chương VI GIẢI THỂ HIỆP HỘI

Điều 27. Hiệp hội sẽ được giải thể khi ít nhất 2/3 hội viên chính thức nhất trí đề nghị và phải được Bộ trưởng Bộ Nội vụ ra quyết định giải thể. Khi giải thể Ban Chấp hành Hiệp hội phải làm đầy đủ mọi

thủ tục theo quy định của pháp luật đối với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và giải quyết mọi vấn đề tồn tại với các tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 28. Khi Hiệp hội giải thể, mọi nguồn tài chính, tài sản của Hiệp hội phải được giải quyết theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Chương VII TÀI CHÍNH CỦA HIỆP HỘI

Điều 29. Các nguồn tài chính của Hiệp hội bao gồm:

- 28.1. Hội phí đóng góp của hội viên
 - 28.2. Các nguồn thu khác do hoạt động chung của Hiệp hội tạo ra
 - 28.3. Tài trợ của các tổ chức Quốc tế hoặc của các Hiệp hội các nước hoặc của các cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật Việt Nam
 - 28.4. Tài trợ của Nhà nước, nếu có
 - 28.5. Thu nhập do bán các sản phẩm, tài liệu thông tin nghiệp vụ
 - 28.6. Các khoản thu khác.
- Điều 30.** Hiệp hội sử dụng các nguồn thu chính để:
- 29.1. Chi phí cho các hoạt động hàng ngày của Hiệp hội kể cả hoạt động quốc tế
 - 29.2. Trả tiền nhà, điện, nước, xe cộ
 - 29.3. Trả tiền thù lao phụ cấp cho các

ủy viên Ban chấp hành, các chuyên gia cố vấn kể cả công tác phí

29.4. Các chi phí khác.

Điều 31. Chủ tịch và Tổng thư ký Ban Chấp hành đứng tên Chủ tài khoản và trực tiếp quản lý tài chính Hiệp hội. Hàng năm Chủ tịch và Tổng thư ký phải thông báo đầy đủ tình hình thu, chi tài chính cho các hội viên.

Điều 32. Công tác quản lý tài chính kế toán của Hiệp hội phải theo đúng điều lệ kế toán thống kê của Nhà nước ban hành.

Chương VIII

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 33. Hội viên nào không thi hành nghiêm chỉnh, đầy đủ Điều lệ của Hiệp hội hoặc có hành động gây ảnh hưởng đến uy tín, hoạt động của Hiệp hội thì có thể bị khai trừ khỏi Hiệp hội

Hội viên nào có những đóng góp cho sự phát triển chung của Hiệp hội sẽ được Hiệp hội khen thưởng

Hình thức và mức khen thưởng và kỷ luật do Ban Chấp hành Hiệp hội quyết định.

Chương IX

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 34.

Mọi việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này

phải được thông qua Đại hội toàn thể hội viên và được ít nhất 2/3 hội viên chính thức nhất trí

Bản điều lệ này gồm 09 chương, 34 điều đã được Đại hội toàn thể hội viên thông qua ngày 28 tháng 5 năm 2004 tại thành phố Hồ Chí Minh.

Bản Điều lệ này sẽ có hiệu lực thi hành sau khi Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê chuẩn bằng văn bản./.

BỘ TÀI CHÍNH

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng

Tài chính số 73/2004/QĐ-BTC
ngày 03/9/2004 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư chứng khoán và Công ty quản lý quỹ.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 144/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ về chứng khoán và thị trường chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01 tháng 7 năm 2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Tài chính;